

Bản án số: **44/2022/HS-PT**

Ngày: 11-3-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Liên**

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Ông **Võ Minh Diệp**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Quan Rin** - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Lê Thị Xuân Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 302/2021/TLPT-HS, ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh N do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2021/HS-ST ngày 15/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 18/01/1982 tại: Núi Thành, Quảng Nam, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn 12/12; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1947 và bà Ngô Thị T (chết); chồng Nguyễn T1, sinh năm 1983; bị cáo 01 người con sinh năm 2008;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/4/2021 đến ngày 28/4/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Phan C và người quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 20 phút ngày 22/4/2021, Tổ công tác Công an huyện Núi

Thành phối hợp với Công an xã Tam Hiệp phát hiện và lập biên bản đối với Phan C về hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi lô đề qua điện thoại di động. C khai nhận ghi số lô, số đề cho những người tham gia đánh lô đề bằng cách gọi điện trực tiếp qua số điện thoại 0393.583.221 hoặc nhắn tin qua mạng Zalo tên “Khong”. Sau đó, C tổng hợp rồi gửi qua mạng Zalo tên “Chot Nho” cho Nguyễn Thị Thanh N để hưởng 5% trên tổng số tiền chuyên.

Căn cứ vào lời khai của Phan C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Núi Thành, Quảng Nam ra lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị Thanh N về hành vi đánh bạc. Thu giữ của Nguyễn Thị Thanh N một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J6 màu vàng, bên trong có chứa một thẻ sim có số thuê bao 0788.556.079.

Quá trình điều tra xác định ngày 22/4/2021, Phan C, Nguyễn Thị Thanh N đã tổ chức ghi lô đề cho các đối tượng:

- **Nguyễn Thị Mỹ L**, sinh năm: 1988, trú thôn P, xã T, huyện N sử dụng tài khoản zalo tên “Tran Nguyen Khanh Ngan” nhắn tin qua Zalo tên “Khong” của Phan C mua xiên chéo 3 đài Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định (*lấy 02 chữ số cuối cùng trong tất cả các giải theo kết quả xổ số kiến thiết của 03 đài mà người chơi đánh để xác định thắng thua*) với số tiền 3.200.000 đồng.

- **Trương Thị H**, sinh năm: 1984, trú thôn P, xã T, huyện N sử dụng tài khoản Zalo tên “Thanh truong vs” được đăng ký bằng số điện thoại 0353.902.422 nhắn tin qua tài khoản Zalo của Phan C mang tên “Không” mua xiên chéo 3 đài Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định với tổng số tiền 1.300.000 đồng; đánh “góc 03 đài” Quảng Bình, Quảng Trị và Bình Định (lấy 02 chữ số của giải 8 và 02 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt trong kết quả xổ số của đài người chơi đánh để xác định thắng thua) với số tiền 60.000 đồng, mỗi đài 20.000 đồng và đánh “đặc biệt 03 đài” Quảng Bình, Quảng Trị và Bình Định (lấy 03 chữ số cuối cùng của giải đặc biệt trong kết quả xổ số của đài người chơi đánh để xác định thắng thua) với số tiền 30.000 đồng, mỗi đài 10.000 đồng.

- **Trần Thị Thanh N1**, sinh năm: 1962, trú sử dụng số điện thoại 0988.088.818 gọi điện đến số điện thoại 0393.583.221 của Phan C mua lô xiên chéo 3 đài Quảng Bình, Quảng Trị, Bình Định với tổng số tiền là 2.000.000 đồng.

Do hành vi đánh bạc bị phát hiện khi chưa có kết quả mở thưởng nên không tính tiền thắng, thua.

Ngoài ra, ngày 22/4/2021 có 02 đối tượng (*chưa xác định được lai lịch*) mua lô đề của C với tổng số tiền là 2.400.000 đồng ở cả 03 đài Quảng Bình, Quảng Trị và Bình Định, đánh hình thức “đầu, đuôi” và “đặc biệt”, mỗi đài 800.000 đồng.

Sau khi nhận ghi số đề cho các đối tượng nêu trên, C đã chuyển cho Nguyễn Thị Thanh N số tiền 6.590.000 đồng; chuyển cho Nguyễn Thị Mỹ L 2.400.000 đồng để hưởng 5%. Trong ngày 22/4/2021, có 06 người đã tự liên hệ với Phan C để mua lô đề với tổng số tiền 8.990.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo C còn khai nhận, trước ngày 22/4/2021, C đã hoạt động ghi lô đề được khoảng 05 ngày với số tiền mỗi ngày C nhận ghi là khoảng từ 300.000

đồng đến 500.000 đồng, nhưng C không nhớ tên, tuổi, lai lịch những người đã ghi. Trong đó, C đã chuyển tiền ghi đề được 1 ngày cho Nguyễn Thị Mỹ L, hưởng lợi được số tiền 25.000 đồng (5%). Số còn lại C giữ lại để tính thắng thua và không có người chơi nào trúng giải trong các lần này. Tổng số tiền C đã dùng đánh bạc trong các ngày này là 2.500.000đ

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo C đã sử dụng để đánh bạc là 11.740.000đ, số tiền thu lợi bất chính là 25.000đ.

Đối với bị cáo N, trong ngày 22/4/2021, ngoài việc nhận số tiền ghi đề 6.590.000 đồng từ bị C chuyển, N còn trực tiếp ghi lô đề cho Nguyễn Thành T2, số tiền 4.200.000 đồng. Thông đã thanh toán cho N số tiền 3.500.000 đồng.

Sau khi nhận tiền ghi lô đề từ C và trực tiếp ghi cho Thông, N không chuyển cho ai mà giữ để tính thắng thua. Tổng số tiền mà Nguyễn Thị Thanh N sử dụng đánh bạc trong ngày 22/4/2021 là 10.790.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo N còn khai nhận, trước ngày 22/4/2021, N đã hoạt động ghi lô đề được khoảng 05 ngày với số tiền N ghi mỗi ngày là khoảng từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng nhưng không nhớ những người ghi đề là ai. Số tiền trên N giữ lại để tính thắng thua và không có ai trúng giải trong các ngày trên. Tổng số tiền bị cáo N đã ghi đề trong các ngày này là 2.500.000đ

Như vậy, tổng số tiền N dùng để đánh bạc từ ngày 17 đến ngày 22/4/2021 là 13.200.000đ. Trong đó, số tiền bị cáo N đã nhận của các con bạc là: 6.610.000đ (số tiền 6.590.000đ C chưa đưa cho N và số tiền 700.000đ Thông chưa đưa cho bị cáo N)

Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số **61/2021/HS-ST** ngày 15/11/2021 của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Thanh N 03 (Ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”, được trừ 05 (Năm) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 02 (Hai) tháng 25 (Hai mươi lăm) ngày tù.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Thanh N số tiền: 15.000.000đ (Mười lăm triệu) đồng

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với bị cáo Phan C; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/11/2021, bị cáo Nguyễn Thị Thanh N kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt và xin phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thanh N giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh

Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo N 03 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” là có cơ sở, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo N, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được áp dụng hình phạt tiền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thị Thanh N có đơn kháng cáo về phần hình phạt. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ được chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/4/2021, bị cáo Phan C và bị cáo Nguyễn Thị Thanh N có hành vi đánh bạc bằng hình thì ghi (bán) lô đề. Cụ thể:

Bị cáo C đã ghi (bán) lô đề cho Nguyễn Thị Mỹ L, Trương Thị H, Trần Thị Thanh N1 và 02 (hai) đối tượng không rõ lai lịch với tổng số tiền **8.990.000đồng**. Bị cáo C đã chuyển số tiền này cho bị cáo N 6.590.000đồng, chuyển cho Nguyễn Thị Mỹ L 2.400.000đồng để hưởng 05% hoa hồng.

Bị cáo N đã đánh bạc bằng hình thức ghi lô đề cho bị cáo C số tiền 6.590.000đồng và có ghi (bán) lô đề cho Nguyễn Thành T2 với số tiền 4.200.000đồng. Tổng số tiền bị cáo N đánh bạc trong ngày 22/4/2021 là **10.790.000đồng**.

Với hành vi và số tiền đánh bạc nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo Nguyễn Thị Thanh N về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, thì thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo thể hiện rõ sự ăn năn hối cải, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tự nguyện khắc phục một phần số tiền thu lợi bất chính, nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt theo hướng áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Trong phần Quyết định của bản án sơ thẩm, Tòa án áp dụng điều luật đối với các bị cáo rồi áp dụng hình phạt mà không tuyên bố phần tội danh đối với các bị cáo đã được Hội đồng xét xử thông qua tại biên bản nghị án là thiếu sót, không đúng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự cần rút kinh nghiệm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh N, sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Thanh N** số tiền **30.000.000đ** đồng về tội “Đánh bạc”, được trừ số tiền 5.000.000đ bị cáo N đã nộp phạt tại biên lai thu tiền số 0006270 ngày 10/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam. Bị cáo N còn phải tiếp tục nộp phạt số tiền **25.000.000đ** (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (11/3/2022)

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Tòa án; VKS; Công an Núi Thành;
- Chi cục THADS Núi Thành;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Phòng PV 06 CA Q.Nam;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Liên